TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 297/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – VĨNH LONG

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 461/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 09 năm 2026 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Ông Trần Hồng T, sinh ngày: 25/02/1987; CCCD: 083087003547 cấp ngày 15/11/2021. Địa chỉ: Ấp M, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Phạm Thị Kim N, sinh ngày: 06/06/1991; CCCD: 083191015418 cấp ngày 25/11/2022. Địa chỉ: 1 ấp Đ, xã V, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh vĩnh Long, cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/05/2021, không vi phạm các điều kiện kết hôn nên hôn nhân giữa ông bà là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông bà sống hạnh phúc đến đầu năm tháng 7/2026 thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, vợ chồng đã ly thân từ tháng 7/2026 cho đến nay. Ông bà nhìn nhận không thể chung sống với nhau được nữa nên tự nguyện làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn. Thấy rằng tình cảm giữa ông bà không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc thuận tình ly hôn của ông T và bà N hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về chia tài sản khi ly hôn: Ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N thống nhất tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N thuận tình ly hôn nhau. Quan hệ hôn nhân giữa ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

- *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn nên không xem xét giải quyết.

- *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:* Ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về chia tài sản khi ly hôn*: Ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N thống nhất tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

[2] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N nhận chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng/người, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà ông bà đã nộp là 300.000 đồng (150.000đồng/người) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002752 ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông Trần Hồng T và bà Phạm Thị Kim N đã nộp đủ lệ phí nên không phải nộp thêm.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT,TT và THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã Phước Mỹ Trung, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Diễm